

Số: 08/2017/QĐ-UBND

Hải Phòng, ngày 25 tháng 8 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành danh mục loại dự án thuộc chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2017-2020 được áp dụng cơ chế đặc thù trong quản lý đầu tư xây dựng theo Nghị định số 161/2016/NĐ-CP ngày 02 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ trên địa bàn thành phố Hải Phòng

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 21 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 161/2016/NĐ-CP ngày 02 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ về cơ chế đặc thù trong quản lý đầu tư xây dựng một số dự án thuộc các chương trình mục tiêu Quốc gia giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Quyết định số 1600/QĐ-TTg ngày 16 tháng 8 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020; Quyết định số 1722/QĐ-TTg ngày 02 tháng 9 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Thông tư số 349/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định về thanh toán, quyết toán nguồn vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016-2020;

Theo đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 34/TTr-KHĐT ngày 30 tháng 6 năm 2017, Văn bản số 2449/KHĐT-KTN ngày 03 tháng 8 năm 2017, Văn bản số 2571/KHĐT-KTN ngày 18 tháng 8 năm 2017 về việc ban hành danh mục loại dự án thuộc chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2017-2020 được áp dụng cơ chế đặc thù trong quản lý đầu tư xây dựng theo Nghị định số 161/2016/NĐ-CP ngày 02 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ trên địa bàn thành phố Hải Phòng; Báo cáo thẩm định số 28/BCTĐ-STP ngày 30 tháng 6 năm 2017 của Sở Tư pháp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Danh mục loại dự án thuộc chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2017-2020 được áp dụng cơ chế đặc thù trong quản lý đầu tư xây



dựng theo Nghị định số 161/2016/NĐ-CP ngày 02 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ, gồm:

1. Các dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông:
 - a) Đường trục thôn, liên thôn; đường ngõ xóm;
 - b) Đường giao thông nội đồng; đường nội bộ nghĩa trang nhân dân;
2. Các dự án đầu tư xây dựng công trình vệ sinh môi trường:
 - a) Hệ thống thoát nước khu dân cư, khu nghĩa trang hiện hữu;
 - b) Hệ thống thoát nước mưa, cửa xả thoát nước đường thôn xóm hiện hữu;
 - c) Ga rác thải tập trung nông thôn.
3. Các dự án đầu tư xây dựng công trình thủy lợi:
 - a) Trạm bơm điện;
 - b) Kênh mương nội đồng;
 - c) Cầu, cống, ống buy, cửa xả thoát nước;
4. Dự án xây dựng cơ sở hạ tầng văn hóa: Nhà văn hóa, khu thể thao thôn, xã;
5. Dự án đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn: Chợ nông thôn hoặc nơi mua bán, trao đổi hàng hóa.

Điều 2. Trình tự, thủ tục quản lý đầu tư:

Trình tự, thủ tục quản lý đầu tư các dự án thực hiện theo quy định tại Nghị định số 161/2016/NĐ-CP ngày 02 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ về cơ chế đặc thù trong quản lý đầu tư xây dựng một số dự án thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016-2020.

Đối với các dự án thực hiện hình thức ngân sách hỗ trợ vật liệu xây dựng (hỗ trợ xi măng) để làm đường giao thông nông thôn, đường nội đồng, đường nội bộ nghĩa trang nhân dân: thực hiện phê duyệt đầu tư xây dựng công trình khi người dân cam kết đảm bảo đóng góp đầy đủ vốn đối ứng theo quy định và Quyết định phân bổ vốn hằng năm của Ủy ban nhân dân thành phố.

Đối với các nội dung khác liên quan đến quản lý đầu tư xây dựng không được quy định trong Nghị định này thì thực hiện theo các quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 3. Tổ chức thực hiện:

1. Sở Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan trình Ủy ban nhân dân thành phố ban hành mới hoặc điều chỉnh,

bổ sung thiết kế mẫu, thiết kế điển hình; hướng dẫn kỹ thuật và trình tự thi công các công trình quy định tại Khoản 1 Điều 1 Quyết định này.

2. Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan trình Ủy ban nhân dân thành phố ban hành mới hoặc điều chỉnh, bổ sung thiết kế mẫu, thiết kế điển hình; hướng dẫn kỹ thuật và trình tự thi công các công trình quy định tại Khoản 2 Điều 1 Quyết định này.

3. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan trình Ủy ban nhân dân thành phố ban hành mới hoặc điều chỉnh, bổ sung thiết kế mẫu, thiết kế điển hình; hướng dẫn kỹ thuật và trình tự thi công các công trình quy định tại Khoản 3 Điều 1 Quyết định này.

4. Sở Văn hóa và Thể thao chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng, các Sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan trình Ủy ban nhân dân thành phố ban hành mới hoặc điều chỉnh, bổ sung thiết kế mẫu, thiết kế điển hình; hướng dẫn kỹ thuật và trình tự thi công các công trình quy định tại Khoản 4 Điều 1 Quyết định này.

5. Sở Công thương chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan trình Ủy ban nhân dân thành phố ban hành mới hoặc điều chỉnh, bổ sung thiết kế mẫu, thiết kế điển hình; hướng dẫn kỹ thuật và trình tự thi công các công trình quy định tại Khoản 4 Điều 1 Quyết định này.

6. Sở Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn các địa phương thực hiện thủ tục đầu tư xây dựng đối với trường hợp có vướng mắc phát sinh; tổng hợp, báo cáo kết quả triển khai thực hiện cơ chế đặc thù trong quản lý đầu tư xây dựng đối với các dự án thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2017-2020.

7. Sở Tài chính hướng dẫn thanh quyết toán vốn các dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2017-2020 được áp dụng cơ chế đặc thù trong quản lý đầu tư xây dựng và các dự án thực hiện theo hình thức ngân sách hỗ trợ vật liệu xây dựng (hỗ trợ xi măng) để làm đường giao thông nông thôn, đường nội đồng, đường nội bộ nghĩa trang nhân dân.

8. Ủy ban nhân dân các huyện, xã có trách nhiệm tổ chức triển khai thủ tục đầu tư xây dựng theo cơ chế đặc thù đối với các dự án đáp ứng đủ điều kiện tiêu chí dự án nhóm C quy mô nhỏ quy định tại Nghị định 161/2016/NĐ-CP ngày 02 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ.

Điều 4. Hiệu lực thi hành:

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 03 tháng 9 năm 2017.

Bãi bỏ Quyết định 1903/2014/QĐ-UBND ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc ban hành Quy định về việc quản lý đầu tư xây dựng công trình hạ tầng nông thôn mới theo cơ chế đầu tư đặc thù thực hiện



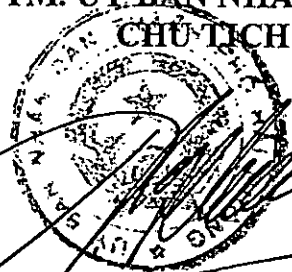
Chương trình xây dựng nông thôn mới trên địa bàn thành phố Hải Phòng giai đoạn 2014-2020.

Điều 5. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc các Sở, ngành, đơn vị, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, xã chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL – Bộ Tư pháp;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội thành phố;
- TTTU; TTHĐNDTP;
- Chủ tịch, các PCT UBND TP;
- Như Điều 5;
- Sở Tư pháp;
- Công báo TP, Công thông tin điện tử TP;
- Báo Hải Phòng; Đài PTTH HP;
- Chủ tịch, các PCT UBND thành phố;
- CVP, các PCVP;
- CVUB;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Tùng